

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2024/HC-PT
Ngày 25 - 01 - 2024
V/v Khiếu kiện quyết định hành chính.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Dũng

Các Thẩm phán: Ông Phạm Trí Tuấn

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 667/2023/TLPT-HC ngày 04 tháng 10 năm 2023 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 1264/2023/HC-ST ngày 27 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 04/2024/QĐ-PT ngày 02 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà Huỳnh Thị Ngọc Đ, sinh năm 1959. (có mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Văn Th. (có mặt)

Cùng địa chỉ: ấp Tr, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư Nguyễn Nhật T – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- Người bị kiện:

1/. Ủy ban nhân dân (UBND) huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/. Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: đường L, thị trấn H, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T – Phó Chủ tịch UBND huyện H. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Bà Nguyễn Thị X – Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người kháng cáo:* Bà Huỳnh Thị Ngọc Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện bà Huỳnh Thị Ngọc Đ có người đại diện theo ủy quyền là ông Trương Văn Th trình bày:

Bà Huỳnh Thị Ngọc Đ là chủ sử dụng phần đất diện tích 1.500m² (đất trồng lúa) thuộc thửa số 197, tờ bản đồ số 3 tại xã B, huyện H (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 121/21/QSĐĐ/1B ngày 24/10/2003 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho bà Huỳnh Thị Ngọc Đ). Do hết hạn sử dụng đất nên ngày 02/6/2016 bà Đ làm thủ tục gia hạn thời gian sử dụng đất, hồ sơ gửi tại Ủy ban nhân dân xã B nhưng không được giải quyết. Bà Đ đã liên hệ Phòng Quản đô thị huyện để làm xác nhận quy hoạch, ngày 09/6/2016 Phòng Quản lý đô thị huyện đã xác nhận quy hoạch thửa 197, tờ bản đồ số 3 (TL 1998) là Khu dân cư B 1 (tỷ lệ 1/2000) theo Quyết định phê duyệt số 645/QĐ-UBND ngày 14/02/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và chức năng quy hoạch khu đất là đất giáo dục và dân cư xây dựng mới. Tìm hiểu bản đồ quy hoạch đã được phê duyệt theo Quyết định số 645/QĐ-UBND có niêm yết công khai tại trụ sở Ban áp T1 thì thửa đất của bà Đ thuộc tiểu khu 11.25 không nằm trong quy hoạch xây dựng Trường trung học cơ sở B. Ngày 08/7/2017, Ủy ban nhân dân xã B tiến hành cuộc họp về vận động thu hồi đất xây dựng trường học, bà Đ xác định rằng phần đất của mình không nằm trong quy hoạch xây dựng trường học và đề nghị kiểm tra lại. Tuy nhiên các cơ quan chức năng không thực hiện. Đến tháng 9/2019 thì UBND xã B giao cho bà Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 19/9/2019 của UBND huyện H về phê duyệt phương án bồi thường và Phương án 3848-09 ngày 30/7/2019 của Hội đồng bồi thường (tất cả là bản photo không có bản chính). Tháng 4/2020, UBND xã B trực tiếp giao cho bà Quyết định số 2015/QĐ-UBND ngày 13/4/2020 của Chủ tịch UBND huyện H. Không đồng ý với các quyết định trên, bà Đ khởi kiện tại Tòa án vì cho rằng trình tự thủ tục thu hồi đất của UBND huyện H thực hiện không đúng quy định pháp luật, cụ thể bà Đ chưa nhận được thông báo thu hồi đất, thông báo thu hồi đất không được thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết tại địa phương nơi có đất thu hồi; Cơ quan chức năng không mời bà Đ họp hay thông báo phối hợp để tiến hành khảo sát, đo đạc, xác định diện tích đất, kiểm đếm để lập phương án bồi thường, không tổ chức lấy ý kiến của bà Đ về phương án bồi thường; UBND huyện H không ban hành Quyết định kiểm đếm bắt buộc, quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc theo quy định pháp luật; UBND huyện H không giao bản chính các quyết định; Việc ban hành quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường không cùng một ngày là vi phạm quy định pháp luật. Do đó, bà Đ đề nghị Tòa án hủy Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 30/7/2019 của UBND huyện H về thu hồi đất, Quyết định số 4190/QĐ-UBND ngày 19/9/2019 của UBND huyện H về phê duyệt phương án

bồi thường, hỗ trợ (Kèm theo phương án số 3848-09 ngày 30/7/2019 của Hội đồng bồi thường), Quyết định số 2015/QĐ-UBND ngày 13/4/2020 của UBND huyện H về cưỡng chế thu hồi đất, Quyết định số 3177/QĐ-UBND ngày 13/7/2020 của Chủ tịch UBND huyện H về giải quyết khiếu nại.

Người bị kiện UBND huyện H trình bày:

Dự án xây dựng trường Trung học cơ sở B được thực hiện theo Quyết định số 92/QĐ-SXD-TDDA ngày 30/10/2015 của Sở Xây dựng Thành phố về việc phê duyệt dự án Đầu tư Xây dựng Công trình trường Trung học cơ sở B, xã B, huyện H. Vị trí, diện tích sử dụng đất phù hợp quy hoạch là 11.914,1m² theo Bản đồ hiện trạng vị trí số 98888/ĐDBĐ-HM-CC do Trung tâm Đo đạc bản đồ - Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 22/4/2015; thuộc tờ bản đồ số 87 Bộ địa chính xã B, huyện H (Tài liệu năm 2005). Theo đó, khu đất của bà Đ bị ảnh hưởng một phần bởi Dự án Xây dựng trường Trung học cơ sở B tại vị trí thuộc thửa số 43-1, tờ bản đồ số 87 (Tài liệu 2005), xã B tại vị trí thuộc thửa số 43-1, tờ bản đồ số 87 (Tài liệu 2005), xã B.

Theo Bản đồ hiện trạng vị trí số 99857-10/ĐDBĐ-CNHM-CC ngày 06/7/2016 do Trung tâm đo đạc bản đồ - Sở Tài nguyên và Môi trường lập để phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và thu hồi đất thực hiện dự án thì diện tích đất của bà Huỳnh Thị Ngọc Đ bị ảnh hưởng bởi dự án là 300,5m², hiện trạng đất trống, vị trí thuộc thửa đất số 197-1, tờ bản đồ số 03 (TL 02/CT-UB), nay thuộc thửa số 43-1, tờ bản đồ số 87 (Tài liệu năm 2005), xã B, huyện H. Phần đất này đã được UBND huyện H cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 1221/1B ngày 24/10/2003 cho bà Huỳnh Thị Ngọc Đ tại thửa số 197, tờ bản đồ số 03 (Tài liệu 02/CT-UB), xã B, tổng diện tích 1.500 m², loại đất 2L.

Theo báo cáo danh sách các hộ dân có đất bị ảnh hưởng của UBND xã B và ranh dự án theo Kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt, ngày 20/11/2015 UBND huyện H ban hành Thông báo thu hồi đất số 4212/TB-UBND về thu hồi đất của bà Huỳnh Thị Ngọc Đ để thực hiện dự án Xây dựng trường Trung học cơ sở B.

Căn cứ danh mục dự án đã được thông qua và phê duyệt tại Quyết định số 5583/QĐ-UBND ngày 02/11/2015 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2015 của huyện H, UBND huyện xây dựng Kế hoạch số 1894/KH-UBND ngày 04/5/2016 về triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng Dự án Xây dựng trường Trung học cơ sở B.

Ngày 30/7/2019, Ủy ban nhân dân huyện H ban hành Quyết định số 3199/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của cá nhân, hộ gia đình để thực hiện dự án Xây dựng trường Trung học cơ sở B đối với trường hợp bà Huỳnh Thị Ngọc Đ. Trong đó: “Điều 1. Thu hồi 300,5m² đất của bà Huỳnh Thị Ngọc Đ thuộc thửa số 197, tờ bản đồ số 3 (Tài liệu 02/CT-UB), xã B, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1221/1B ngày 24/10/2003.

Diện tích, vị trí và ranh giới khu đất theo Bản đồ hiện trạng vị trí số 99857-10/ĐDBĐ-CNHM-CC ngày 06/7/2016 do Trung tâm đo đạc bản đồ - Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh lập.

Lý do thu hồi: thực hiện Dự án xây dựng trường Trung học cơ sở B.

Ngày 30/7/2019, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đã lập Phương án số 3848-09/PA-HĐBT về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Xây dựng trường Trung học cơ sở B. Theo đó, hộ bà Huỳnh Thị Ngọc Đ có diện tích đất bị ảnh hưởng là 300,5m², được chi trả bồi thường, hỗ trợ về đất theo đơn giá đất nông nghiệp.

Ngày 19/9/2019, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định số 4190/QĐ-UBND về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Xây dựng trường Trung học cơ sở B.

Ngày 29/8/2019, Ủy ban nhân dân xã B tổ chức bàn giao Quyết định số 3199/QĐ-UBND đến bà Huỳnh Thị Ngọc Đ. Bà Đ không đồng ý với nội dung quyết định và không nhận quyết định vì cho rằng phần đất của gia đình bà không bị ảnh hưởng bởi quy hoạch thực hiện Dự án Xây dựng trường Trung học cơ sở B và có đơn khiếu nại đề nghị hủy Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 30/7/2019.

Ngày 13/7/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H ban hành Quyết định số 3177/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Huỳnh Thị Ngọc Đ; tại Điều 1, Điều 2 có nêu:

Điều 1. Nội dung khiếu nại của bà Huỳnh Thị Ngọc Đ, địa chỉ: 25/1B ấp Tr, xã B, huyện H là không đúng.

Điều 2. Giữ nguyên Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 30/7/2019 của Ủy ban nhân dân huyện H về việc thu hồi đất của cá nhân, hộ gia đình để thực hiện Dự án Xây dựng trường Trung học cơ sở B đối với trường hợp bà Huỳnh Thị Ngọc Đ.

Qua nội dung nêu trên, Ủy ban nhân dân huyện H có ý kiến như sau:

Theo Bản đồ hiện trạng vị trí số 99857-10/ĐDBĐ-CNHM-CC do Trung tâm Đo đạc bản đồ - Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 06/7/2016 ghi nhận phần diện tích đất bị ảnh hưởng bởi dự án của bà Huỳnh Thị Ngọc Đ là 300,5m², hiện trạng đất trồng, vị trí thuộc thửa đất số 197-1, tờ bản đồ số 03 (TL 02/CT-UB), nay thuộc thửa số 43-1, tờ bản đồ số 87 (Tài liệu năm 2005), xã B, huyện H.

Căn cứ đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư B (khu 1) đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt theo Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 14/02/2014, một phần khu đất của bà Đ (300,5m²) thuộc quy hoạch: Trường trung học cơ sở (xây dựng mới).

Căn cứ Điều 63, Điều 66 Luật Đất đai năm 2013 về căn cứ thu hồi đất và thẩm quyền thu hồi đất, Điều 67 Luật Đất đai năm 2013 về thông báo thu hồi đất và chấp hành quyết định thu hồi đất, Điều 69 Luật Đất đai năm 2013 về trình tự, thủ tục thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng và Điều 40 Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc lập, phê duyệt chính sách và phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất. Dự án Xây dựng Trường Trung học cơ sở B có chính sách, phương án bồi thường hỗ trợ được lập đúng theo quy định và được phê duyệt trong cùng một ngày với quyết định thu

hồi đất.

Từ những nội dung trên, Ủy ban nhân dân huyện H đã ban hành đúng quy định Quyết định thu hồi đất số 3199/QĐ-UBND ngày 30/7/2019 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng trường Trung học cơ sở B, do đó, đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bác đơn khởi kiện của bà Huỳnh Thị Ngọc Đ.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H trình bày. Ủy ban nhân dân huyện H đã ban hành đúng quy định Quyết định thu hồi đất số 3199/QĐ-UBND ngày 30/7/2019 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng Trường Trung học cơ sở B; đồng thời việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H ban hành Quyết định số 3177/QĐ-UBND ngày 13/7/2020 về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Huỳnh Thị Ngọc Đ đúng theo quy định của pháp luật; do đó, đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bác đơn khởi kiện của bà Huỳnh Thị Ngọc Đ.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 1264/2023/HC-ST ngày 27/7/2023, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ Điều 69 Luật Đất đai năm 2013; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Ngọc Đ:

Bác yêu cầu hủy Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 30/7/2019 của Ủy ban nhân dân huyện H.

Bác yêu cầu hủy Quyết định số 4190/QĐ-UBND ngày 19/9/2019 của Ủy ban nhân dân huyện H.

Bác yêu cầu hủy Quyết định số 2015/QĐ-UBND ngày 13/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H về cưỡng chế thu hồi đất.

Bác yêu cầu hủy Quyết định số 3177/QĐ-UBND ngày 13/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H về việc giải quyết khiếu nại.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 01/8/2023, người khởi kiện bà Huỳnh Thị Ngọc Đ có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Huỳnh Thị Ngọc Đ trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đ. Trường hợp không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đ thì đề nghị hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại do có nhiều vi phạm thủ tục tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc chấp hành pháp luật: Hội đồng xét xử phúc thẩm và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bà Huỳnh Thị Ngọc Đ; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Đơn kháng cáo của bà Huỳnh Thị Ngọc Đ làm trong hạn luật định, hợp lệ về hình thức nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện H, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H và người bảo vệ quyền lợi cho người bị kiện vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với người bị kiện.

[2]. Về nội dung:

Dự án xây dựng trường Trung học cơ sở B được thực hiện theo Quyết định số 92/QĐ-SXD-TDDA ngày 30/10/2015 của Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình trường Trung học cơ sở B, xã B, huyện H. Theo bản đồ hiện trạng vị trí số 99857-10/Đ ĐBĐ-CNHM-CC ngày 06/7/2016 thì phần diện tích đất gia đình bà Huỳnh Thị Ngọc Đ bị ảnh hưởng bởi dự án là 300,5m², thuộc thửa đất số 197-1, tờ bản đồ số 03 (TL 02/CT-UB), nay thuộc thửa 43-1, tờ bản đồ số 87 (TL năm 2005), xã B, huyện H. Phần diện tích đất này nằm trong tổng diện tích đất 1.500m², bà Đ đã được UBND huyện H cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 1221/1B ngày 24/10/2003, loại đất 2L.

Đối với Quyết định thu hồi đất số 3199/QĐ-UBND ngày 30/7/2019 và Quyết định số 4190/QĐ-UBND ngày 19/9/2020 của UBND huyện H: Bà Đ không đồng ý với Quyết định thu hồi với lý do phần đất của bà không bị ảnh hưởng bởi dự án xây dựng công trình trường Trung học cơ sở B là không đúng với hiện trạng bản đồ quy hoạch đã được ban hành. Ngoài ra, bà Đ cho rằng bà không được thông báo về việc thu hồi đất nên quy trình thu hồi đất của UBND huyện H vi phạm về trình tự, thủ tục. Thấy rằng, tại biên bản làm việc ngày 08/7/2017 giữa đại diện xã B, Ban bồi thường giải phóng mặt bằng huyện H, Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam xã B với bà Đ, bà Đ trình bày không đồng ý thực hiện dự án với lý do phần đất của bà không bị ảnh hưởng; chứng minh bà Đ biết việc UBND huyện H thu hồi đất. Ngoài ra, ngày 29/8/2019, Ủy ban nhân dân xã B tổ chức bàn giao Quyết định số 3199/QĐ-UBND cho bà Đ nhưng bà Đ không đồng ý nhận quyết định vì cho rằng phần đất của gia đình bà không bị ảnh hưởng bởi quy hoạch. Sau đó bà Đ làm đơn khiếu nại và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H ban hành Quyết định số 3177/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại vào ngày 13/7/2020. Bà Đ cho rằng UBND huyện H không thông báo cho bà biết việc thu hồi đất là không có cơ sở.

Đối với Quyết định số 4190/QĐ-UBND ngày 19/9/2020 của UBND huyện H về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu

hồi đất: Phần diện tích đất bị thu hồi bà Đ đã được UBND huyện H cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là đất 2L; theo biên bản xác minh nguồn gốc đất ngày 03/01/2017 của UBND xã B thì phần đất của B là đất nông nghiệp, vị trí 1. UBND huyện H bồi thường phần đất bị thu hồi của bà Đ theo đơn giá đất nông nghiệp hàng năm là phù hợp với quy định tại Điều 74 Luật Đất đai năm 2013.

Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Ngọc Đ về việc hủy các quyết định hành chính nêu trên và Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện H là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Đ cho rằng cấp sơ thẩm không xác định ông Trương Văn Th tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, thấy rằng trong vụ án này bà Đ là người có đất bị thu hồi, có quyền lợi trực tiếp ảnh hưởng từ quyết định thu hồi đất và bồi thường hỗ trợ, đã được Tòa án cấp sơ thẩm xác định là người khởi kiện. Đối với ông Trương Văn Th không có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trực tiếp đến việc thu hồi, bồi thường, hỗ trợ nên việc đưa ông Thành tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là không cần thiết. Việc thay đổi Hội thẩm nhân dân trong quá trình xét xử đã được Chủ tọa phiên tòa thông báo tại phiên tòa sơ thẩm, bà Đ cũng đồng ý với thành phần Hội đồng xét xử được giới thiệu; mặt khác, bà Đ cũng như người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Đ không cung cấp được chứng cứ chứng minh Hội thẩm nhân dân tham gia vụ án không vô tư, khách quan khi tham gia xét xử. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Đ cho rằng cấp sơ thẩm có vi phạm thủ tục tố tụng là không có cơ sở.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo của bà Huỳnh Thị Ngọc Đ không có cơ sở chấp nhận; cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà Huỳnh Thị Ngọc Đ phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Tuy nhiên, bà Đ là người cao tuổi nên được miễn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241, Điều 242 Luật tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Huỳnh Thị Ngọc Đ.

Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 1264/2023/HC-ST ngày 27 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên xử:

1/. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Ngọc Đ về việc yêu cầu hủy các quyết định hành chính sau:

Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 30/7/2019 của Ủy ban nhân dân huyện H.

Quyết định số 4190/QĐ-UBND ngày 19/9/2019 của Ủy ban nhân dân huyện H.

Quyết định số 2015/QĐ-UBND ngày 13/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H về cưỡng chế thu hồi đất.

Quyết định số 3177/QĐ-UBND ngày 13/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H về việc giải quyết khiếu nại.

2/. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/. Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Huỳnh Thị Ngọc Đ được miễn.

4/. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. HCM;
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Cục THADS TP. HCM;
- ĐS (3);
- Lưu VP (3), HS (2).13b.TTPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thanh Dũng